

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH Z**

Bản án số: 27/2019/HSST

Ngày 08 tháng 10 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Tùng** .

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Ngô Văn Cơ**, Phó chủ tịch Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam-huyện S.

2. Bà **Lý Thị Đào**, Cán bộ hưu trí .

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Văn Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z tham gia phiên tòa:* Ông **Đặng Phước Thiện** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật A, sinh năm 1997; Tại: huyện S, tỉnh Z. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Y, xã R, huyện S, tỉnh Z; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1961 và bà Trần Thị D1, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ; anh, chị em ruột có 02 người lớn sinh năm 1993, nhỏ là bị cáo; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2019 , đến ngày 06/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện S. (Có mặt).

** Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Trọng B**, sinh năm 1998.(Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp W, xã Tài Văn, huyện O, tỉnh Z.

2. Ông **Danh Văn C**, sinh năm 1966.(Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Y, xã R, huyện S, tỉnh Z.

3. Bà **Trần Thị D**, sinh năm 1961.(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Y, xã R, huyện S, tỉnh Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 15 giờ 05 phút ngày 03/5/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện S kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Z bắt quả tang Nguyễn Nhật A có hành vi nhận tiền và trao đổi mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Trọng B tại chỗ ở của Nguyễn Nhật A thuộc ấp Y, xã R, huyện S, tỉnh Z. Khi thấy lực lượng Công an, Nguyễn Nhật A cầm bọc ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể màu trắng chạy ra phía sau cách vị trí trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Trọng B khoảng 100 mét thì bị bắt giữ cùng tang vật. Nghi là chất ma túy nên tiến hành niêm phong và ký hiệu gói số 01 để giám định. Sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nhật A tại địa chỉ nêu trên thu giữ thêm bốn bọc ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy nên tiến hành niêm phong và ký hiệu gói số 02 để giám định. Khám xét trong người bị cáo, lực lượng Công an thu giữ 650.000 đồng, bị cáo khai là do mua bán ma túy trái phép mà có.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Z giám định về ma túy đối với 02 (hai) gói nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Trong đó gói số 01 có 01 (một) bọc nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và gói số 02 có 04 (bốn) bọc nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại kết luận giám định số 43/GĐMT-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2019, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Z kết luận:

+ Gói ký hiệu số 01: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 6,9605 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 6,6902 gam (được niêm phong).

+ Gói ký hiệu số 02: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,3714 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 1,0780 gam (được niêm phong).

Tổng khối lượng 02 gói nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng khi giám định là 8,3319 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Nhật A khai nhận bản thân nghiện ma túy nên mua ma túy của người khác đem về phân chia nhỏ để bán lại kiếm lời và sử dụng và Nguyễn Nhật A bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy khoảng hơn nửa tháng đến ngày bị bắt. Trong thời gian này, Nguyễn Nhật A sử dụng điện thoại di động của Nguyễn Nhật A liên lạc trao đổi, mua ma túy của một người phụ nữ tên Linh (không

xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Z 02 lần và Nguyễn Nhật A bán ma túy cho Nguyễn Trọng B 03 lần, mỗi lần 01 bịch với số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng), bán cho một người thanh niên tên Nhí (không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) 02 lần, mỗi lần 01 bịch với số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Toàn bộ số ma túy thu giữ là của Nguyễn Nhật A cất giấu để bán lại và sử dụng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Z đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện S quản lý các vật chứng gồm: 01 (một) gói niêm phong (ký hiệu gói 01) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 6,6902 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Z hoàn lại sau giám định. 01 (một) gói niêm phong (ký hiệu gói 02) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 1,0780 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Z hoàn lại sau giám định. 01 (một) cái điện thoại di động Nokia, màu đen, không sim, loại bàn phím, đã bị hư hỏng; 01 (một) chai nhựa trong suốt có chữ Sting, nắp chai màu đỏ có gắn một ống hút màu xanh và một ống thủy tinh có đầu cong; 21 (hai mươi một) ống hút nhựa, mỗi ống dài 22cm; 17 (mười bảy) đoạn nylon được hàn kín một đầu, mỗi đoạn kích thước (17x40)mm; 02 (hai) cái hột quạt gas (01 màu trắng, 01 màu xanh); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mỗi cây có chiều dài 14,2cm; 01 (một) cây cân tiểu ly có dòng chữ “Amphut”; Số tiền 650.000 đồng.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSMX ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhật A và theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 ; khoản 2,3 điều 35; khoản 1 điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật A từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong chứa tinh thể có khối lượng 6,6902 gam và 1,0780 gam còn lại sau giám định vụ số 43/GĐMT-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2019 có tổng khối lượng 7,7682 gam, loại Methamphetamine, tất cả được niêm phong; 01 (một) chai nhựa trong suốt có chữ Sting, nắp chai màu đỏ có gắn một ống hút màu xanh và một ống thủy tinh có đầu cong; 21 (hai mươi một) ống hút nhựa, mỗi ống dài 22cm; 17 (mười bảy) đoạn nylon được hàn kín một đầu, mỗi đoạn kích thước (17x40)mm; 02 (hai) cái hột quạt gas (01 màu trắng, 01 màu xanh); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mỗi cây có chiều dài 14,2cm; 01 (một) cây cân tiểu ly có dòng chữ “Amphut”; Tịch thu, nộp ngân

sách nhà nước 650.000 đồng số tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, không sim, loại bàn phím đã bị hư hỏng.

Buộc bị cáo Nguyễn Nhật A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật A thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng ông Nguyễn Trọng B, ông Danh Văn C, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập cho nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật A thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Nhật A bản thân nghiện ma túy nên bị cáo Nguyễn Nhật A đã mua ma túy của người khác để bán lại kiếm lời và sử dụng. Bị cáo Nguyễn Nhật A mua ma túy 02 lần, sau đó dùng số ma túy này bán lại cho Nguyễn Trọng B 03 lần và người tên Nhí 02 lần. Khoảng 15 giờ 05 phút ngày 03/5/2019, bị cáo Nguyễn Nhật A bị Công an huyện S kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Z bắt quả tang khi bị cáo Nguyễn Nhật A trao đổi, mua bán ma túy với Nguyễn Trọng B tại chỗ ở của bị cáo Nguyễn Nhật A thuộc ấp Y, xã R, huyện S, tỉnh Z, với khối lượng 6,9605 gam Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Nhật A Cơ quan điều tra thu giữ thêm khối lượng 1,3714 gam Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Nhật A chưa kịp bán cho con nghiện. Do đó, bị cáo Nguyễn Nhật A phải chịu trách nhiệm hình sự tổng khối lượng 8,3319 gam, loại Methamphetamine.

[3] Xét việc đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z tại phiên tòa về việc rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn

Nhật A theo như Cáo trạng số 29/CT-VKSMX ngày 08 tháng 8 năm 2019 đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z rút lại một phần tình tiết định khung tăng nặng đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật A và cho rằng bị cáo Nguyễn Nhật A không phạm tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) vì chỉ xem phạm tội 02 lần trở lên khi việc phạm tội phải xảy ra cùng lúc, cùng thời gian, trong vụ án này bị cáo mua bán với những người khác ở các thời gian khác nhau. Việc rút lại tình tiết định khung tăng nặng trên không làm xấu đi tình trạng của bị cáo Nguyễn Nhật A mà sẽ làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hơn nữa, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Nhật A. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận việc rút lại tình tiết định khung tăng nặng phạm tội “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Nhật A như đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Nhật A đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Nhật A thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân và thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo bị cáo Nguyễn Nhật A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng số 29/CT-VKSMX ngày 08 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Nhật A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn của xã hội nên phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nhật A đã thành khẩn khai báo; đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*”,; bị cáo tự khai báo về những lần phạm tội trước đó, theo điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Nhật A là người có trình độ học vấn lớp 2/12 nên ít hiểu biết pháp luật; bị cáo Nguyễn Nhật A có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Nhật A.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong chứa tinh thể có khối lượng 6,6902 gam và 1,0780 gam còn lại sau giám định vụ số 43/GĐMT-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2019 có tổng khối lượng 8,3319 gam, loại Methamphetamine gam, tất cả được niêm phong; 01 (một) chai nhựa trong suốt có chữ Sting, nắp chai màu đỏ có gắn một ống hút màu xanh và một ống thủy tinh có đầu cong; 21 (hai mươi mốt) ống hút nhựa, mỗi ống dài 22cm; 17 (mười bảy) đoạn nylon được hàn kín một đầu, mỗi đoạn kích thước (17x40)mm; 02 (hai) cái hột quet gas (01 màu trắng, 01 màu xanh); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mỗi cây có chiều dài 14,2cm; 01 (một) cây cân tiểu ly có dòng chữ “Amphut”; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 650.000 đồng, số tiền này do bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có; 01 (một) cái điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, không sim, loại bàn phím, đã bị hư hỏng.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với người thanh niên tên Linh, Nhí, và người thanh niên lạ mặt đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trọng B không có thành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khi mua ma túy từ bị cáo Nguyễn Nhật A, mà chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện S, tỉnh Z ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là áp dụng điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật A từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo độc thân, không có nghề nghiệp và hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật A phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điều 319 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Nhật A.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03 tháng 5 năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong chứa tinh thể có khối lượng 6,6902 gam và 1,0780 gam còn lại sau giám định vụ số 43/GĐMT-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2019 có tổng khối lượng 7,7682 gam, loại Methamphetamine gam, tất cả được niêm phong; 01 (một) chai nhựa trong suốt có chữ Sting, nắp chai màu đỏ có gắn một ống hút màu xanh và một ống thủy tinh có đầu cong; 21 (hai mươi mốt) ống hút nhựa, mỗi ống dài 22cm; 17 (mười bảy) đoạn nylon được hàn kín một đầu, mỗi đoạn kích thước (17x40)mm; 02 (hai) cái hột quet gas (01 màu trắng, 01 màu xanh); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, mỗi cây có chiều dài 14,2cm; 01 (một) cây cân tiểu ly có dòng chữ “Amphut”; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 650.000 đồng; 01 (Một) cái điện thoại hiệu Nokia, màu đen, không sim, loại bàn phím, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Z đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 8 năm 2019).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Z xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Z;
- VKSND tỉnh Z;
- Sở Tư pháp tỉnh Z;
- Công an tỉnh Z;
- VKSND huyện S;
- THA huyện S;
- CQ CSĐT-CA huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Tùng